



NHỮNG KHÓ KHĂN, BẮT CẬP TRONG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ KHI TỔ CHỨC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIÁM ĐỐC THẨM, TÀI THẨM

Hồ Quân Chinh¹

Tóm tắt: Cơ quan thi hành án dân sự có trách nhiệm tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, trừ trường hợp các bản án, quyết định được thi hành ngay, mặc dù có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo Khoản 2 Điều 2 Luật thi hành án dân sự (THADS). Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thi hành án thì các bản án, quyết định này có thể được xem xét lại theo thủ tục giám đốc thẩm, tài thẩm. Thủ tục thi hành loại quyết định này được quy định tại một mục riêng trong Luật THADS. Quy định này hiện nay đang gặp phải một số khó khăn, bất cập. Nguyên nhân của những khó khăn, bất cập này chủ yếu xuất phát từ các quy định pháp luật về thi hành án dân sự chưa sát với thực tế và một phần do nó không còn phù hợp với các quy định về thủ tục giám đốc thẩm, tài thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chính vì vậy, đã gây ra không ít khó khăn cho Cơ quan Thi hành án dân sự và làm giảm hiệu quả của công tác thi hành án dân sự. Do đó, cần có những nghiên cứu sâu về vấn đề này để kịp thời sửa đổi, bổ sung pháp luật về thi hành án dân sự.

Từ khóa: Thi hành án dân sự, quyết định giám đốc thẩm, tài thẩm.

Ngày bài: 14/01/2020; **Hoàn thành biên tập:** 12/02/2020; **Duyệt đăng:** 27/02/2020.

Abstract: Agencies of civil judgment enforcement is responsible for enforcement of effective civil judgments of the court excluding judgments, decisions to be enforced immediately though they can be appealed or protested under Clause 2 Article 2 of the Law on Civil judgments. However, during process of enforcement of judgments, these judgments, decisions can be reassessed under cassation or reopening procedures. Procedure for enforcement of this decision is regulated in a separate item in the Law on Civil judgments and there have been some difficulties, shortcomings. The reasons mainly come from the fact that the legal regulations on civil enforcement is not in line with regulations on cassation, reopening procedures as regulated in the Civil procedure Code in 2015. Therefore, it causes lots of difficulties for agencies of civil judgment enforcement and reduce the effectiveness of civil judgment enforcement. Therefore, there should be deep researches on this issue to promptly amend, supplement laws on civil judgment enforcement.

Keywords: Civil judgment enforcement, cassation or reopening decisions.

Date of receipt: 14/01/2020; **Date of revision:** 12/02/2020; **Date of Approval:** 27/02/2020.

1. Thi hành quyết định giám đốc thẩm tuyên giữ nguyên bản án, quyết định đúng pháp luật của Tòa án cấp dưới đã bị hủy hoặc bị sửa

Việc thi hành án quyết định giám đốc thẩm tuyên giữ nguyên bản án, quyết định đúng pháp luật của Tòa án cấp dưới đã bị hủy hoặc bị sửa được thực hiện theo quy định tại Điều 135 Luật THADS. Đối với quy định này, cơ quan thi hành án dân sự sẽ gặp những khó khăn, bất cập như sau:

1.1. Khó khăn, bất cập trong việc tổ chức thi hành phần bản án, quyết định của Tòa án cấp dưới không bị hủy, bị sửa

Khoản 2 của Điều 135 Luật THADS quy định “Đối với phần bản án, quyết định của Tòa án cấp dưới không bị hủy, bị sửa mà chưa được thi hành thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định tiếp tục thi hành án; nếu đã thi hành xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự thông báo cho Tòa án đã ra quyết định giám đốc thẩm, Viện kiểm sát cùng cấp và đương

¹ Giảng viên, Cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Tư pháp.

sự". Việc quy định như vậy có những điểm không hợp lý sau:

Thứ nhất, bản án quyết định mà Cơ quan THADS đang tổ chức thi hành là bản án quyết định phúc thẩm đã bị hủy bởi quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm. Do vậy, Cơ quan THADS không có căn cứ để ra quyết định tiếp tục thi hành án đối với bản án bản án, quyết định đã bị hủy này được. Trong trường hợp này, khi nhận được quyết định giám đốc thẩm thì Cơ quan THADS phải ra quyết định đình chỉ thi hành án đối với bản án đã có hiệu lực pháp luật mà Cơ quan THADS trước đây đang tổ chức thi hành. Đồng thời, ra quyết định thi hành án mới căn cứ theo quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm và bản án của cấp dưới đã bị hủy bị sửa nhưng hiện nay được quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm tuyên giữ nguyên hiệu lực của bản án, quyết định đó.

Thứ hai, việc thông báo cho Tòa án đã ra quyết định giám đốc thẩm và Viện kiểm sát cùng cấp và đương sự trong trường hợp bản án đã thi hành xong cũng không cần thiết, bởi vì trước khi có quyết định giám đốc thẩm thì Cơ quan THADS đã thông báo kết quả tổ chức thi hành án cho cơ quan có thẩm quyền giám đốc thẩm, tái thẩm theo quy định tại Điều 49 Luật THADS.

1.2. Khó khăn, bất cập trong việc tổ chức thi hành đối với bản án, quyết định của Tòa án hủy, sửa bản án, quyết định của Tòa án cấp dưới mà đã thi hành được một phần hoặc đã thi hành xong

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 135 Luật THADS thì việc thi hành án sẽ được thực hiện như sau:

- Trước hết chấp hành viên cần phải thông báo, giải thích cho đương sự biết quyền thỏa thuận với nhau về việc hoàn trả tài sản, phục hồi lại quyền tài sản.

- Nếu các bên đương sự không thể thỏa thuận được thì xử lý như sau:

+ Trường hợp tài sản thi hành án (THA) là động sản phải đăng ký quyền sở hữu và bất động

sản còn nguyên trạng thì cưỡng chế trả lại tài sản đó cho chủ sở hữu.

+ Trường hợp tài sản đã chuyển dịch hợp pháp cho người thứ ba chiếm hữu ngay tình thông qua bán đấu giá hoặc giao dịch với người mà theo bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là chủ sở hữu tài sản nhưng sau đó người này không phải là chủ sở hữu tài sản do bản án, quyết định bị hủy, sửa hoặc tài sản THA đã bị thay đổi hiện trạng thì chủ sở hữu tài sản ban đầu không được lấy lại tài sản nhưng được bồi hoàn giá trị của tài sản.

Về vấn đề bồi hoàn, Điều 36 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP đã quy định: Giá trị tài sản được bồi hoàn cho chủ sở hữu ban đầu trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án bị hủy, sửa một phần hoặc toàn bộ theo quy định tại Khoản 3 Điều 135 Luật THADS là giá tài sản trên thị trường ở địa phương tại thời điểm giải quyết việc bồi hoàn.

Trường hợp có yêu cầu về bồi thường thiệt hại thì cơ quan ra bản án, quyết định bị hủy, sửa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hiện nay, quy định về cách thức thi hành quyết định giám đốc thẩm tuyên giữ nguyên bản án, quyết định đúng pháp luật của Tòa án cấp dưới đã bị hủy hoặc bị sửa mà Cơ quan THADS đã thi hành được một phần hoặc đã thi hành xong theo quy định tại Khoản 3 như trên không còn phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng dân sự vì theo quy định tại Điều 344, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì:

"Hội đồng xét xử giám đốc thẩm ra quyết định hủy bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị và giữ nguyên bản án, quyết định của Tòa án cấp dưới xét xử đúng pháp luật nhưng đã bị bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị hủy bỏ hoặc sửa đổi một phần hay toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án đã thi hành được một phần hoặc toàn bộ thì Hội đồng xét xử giám đốc thẩm phải giải quyết hậu quả của việc thi hành án".

Như vậy, căn cứ vào thông báo kết quả thi



hành án của Cơ quan THADS khi có kháng nghị thì Hội đồng xét xử phải xem xét một cách toàn diện để đối trừ các khoản nghĩa vụ đã thi hành được một phần hoặc đã thi hành xong và đưa vào trong quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm. Do đó, Cơ quan THADS chỉ phải căn cứ vào quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm và phần nghĩa vụ chưa thi hành trong bản án quyết định đúng pháp luật của Tòa án cấp dưới đã bị hủy hoặc bị sửa để tổ chức thi hành. Cho nên, quy định tại Khoản 3 Điều 135 Luật THADS cho *"đương sự có thể thỏa thuận với nhau về việc hoàn trả tài sản, phục hồi lại quyền tài sản"* hoặc *"Trường hợp tài sản thi hành án là động sản phải đăng ký quyền sở hữu ví bất động sản còn nguyên trạng thì cưỡng chế trả lại tài sản đó cho chủ sở hữu..."* là không cần thiết.

2. Thi hành quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm tuyên hủy bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật

Theo quy định tại Điều 136 Luật THADS thì việc thi hành quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm tuyên hủy bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật được thực hiện như sau:

"1. Trường hợp quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm tuyên hủy bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật để xét xử sơ thẩm lại hoặc xét xử phúc thẩm lại thì việc thi hành án được thực hiện theo bản án, quyết định sơ thẩm mới có hiệu lực pháp luật hoặc bản án phúc thẩm mới.

2. Trường hợp quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm tuyên hủy bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án đã xét xử vụ án và đình chỉ giải quyết vụ án mà phần tài sản trong bản án, quyết định bị hủy đã thi hành được một phần hoặc đã thi hành xong thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 135 của Luật này".

Như vậy, theo quy định tại Khoản 1, thì khi Cơ quan THADS nhận được quyết định giám đốc thẩm tuyên hủy bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật để xét xử sơ thẩm lại hoặc xét xử

phúc thẩm lại mà vụ việc đang do Cơ quan THADS tổ chức thi hành thì theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 50 Luật THADS Thủ trưởng cơ quan THADS phải ra quyết định đình chỉ THA trong trường hợp bản án, quyết định bị hủy một phần hoặc toàn bộ, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 103 của Luật THADS. Việc THA tiếp theo sẽ được thực hiện theo bản án, quyết định sơ thẩm mới có hiệu lực pháp luật hoặc bản án phúc thẩm mới.

Đối với việc tổ chức thi hành án theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Luật THADS sẽ gây nhiều khó khăn cho các Cơ quan THADS vì không thể thực hiện được trên thực tế. Để thấy được sự khó khăn, không phù hợp đó, chúng ta có thể xem xét một vụ việc thi hành án sau:

Theo bản án dân sự sơ thẩm số 05/2009/DSST ngày 16/01/2009 và bản án dân sự phúc thẩm số 72/2010/DSPT về tranh chấp quyền sử dụng đất, có khoản: buộc ông Trần Minh Hải phải giao cho ông Phạm Hồng Đức quyền sử dụng 2.800 m² đất.

Sau khi có bản án phúc thẩm ông Đức đã yêu cầu thi hành án và cơ quan thi hành án đã thụ lý thi hành. Do ông Hải không tự nguyện thi hành án nên cơ quan thi hành án đã cưỡng chế giao đất cho ông Đức theo đúng quy định.

Ngày 17/04/2013 TANDTC có quyết định giám đốc thẩm số 170/2013/DS-GĐT, Quyết định "...Hủy 2 bản án sơ thẩm và phúc thẩm ... giao hồ sơ thi hành án cho tòa án nhân dân huyện xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm".

Khi tòa án huyện thụ lý xét xử sơ thẩm thì ông Đức rút đơn yêu cầu khởi kiện. Vì vậy, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 27/2013/ST-DS ngày 15/8/2013.

Ông Hải cho rằng đất ông đang canh tác ổn định từ trước thì bị cơ quan thi hành án cưỡng chế giao cho ông Đức, nay Tòa án đã đình chỉ xét xử vụ án do vậy yêu cầu cơ quan thi hành án phải khôi phục lại quyền lợi cho ông.

Đây là một vụ việc có thật mà đến nay Cơ quan Thi hành án dân sự vẫn không thi hành được vì các lý do sau:

Thứ nhất, khi có quyết định giám đốc thẩm thì Cơ quan THADS đã thi hành xong bản án phúc thẩm (trong trường hợp chưa thi hành xong thì cơ quan thi hành án cũng phải ra quyết định đình chỉ thi hành án theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 50 LTHADS). Do vậy, khi nhận được quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại vụ án thì Cơ quan THADS không còn tổ chức thi hành vụ việc liên quan đến tranh chấp này (vì đã thi hành xong hoặc đã đình chỉ thi hành). Vì thế Cơ quan THADS không có căn cứ đề tiến hành cho các bên đương sự thỏa thuận hoàn trả tài sản, khôi phục quyền, nghĩa vụ của mình được.

Thứ hai, Cơ quan THADS cũng không có căn cứ để ra quyết định cưỡng chế trả lại tài sản vì vụ việc đã được cơ quan thi hành án thi hành xong hoặc đã bị đình chỉ thi hành. Đồng thời trong quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cũng không đề cập đến việc giải quyết kết quả mà Cơ quan THADS đã tổ chức thi hành. Vì vậy, khi nhận được quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại vụ án thì Cơ quan THADS không có căn cứ để ra quyết định tiếp tục thi hành án. Trong khi đó vụ việc trước đây đã bị đình chỉ thi hành kể từ khi có quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm. Do vậy, việc ra quyết định đề cưỡng chế giao lại tài sản cho người đã thi hành án là không có căn cứ theo quy định tại Điều 70 Luật THADS (Căn cứ ra quyết định cưỡng chế thi hành án là bản án, quyết định của Tòa án; quyết định thi hành án). Điều này đồng nghĩa với việc quy định tại Khoản 2 Điều 136 Luật THADS là không có ý nghĩa trong thực tiễn.

Những vụ việc tương tự như ví dụ trên là tình trạng khá phổ biến đã diễn ra trước khi có Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 có hiệu lực. Vì trước đây pháp luật về tố tụng dân sự không có quy định cụ thể về việc buộc Hội đồng xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm hoặc Tòa án xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm sau khi có quyết định giám

đốc thẩm, tái thẩm mà Tòa án quyết định đình chỉ giải quyết vụ án thì Tòa án phải xem xét giải quyết hậu quả của việc thi hành án. Có thể nói đây là một khoảng trống trong thủ tục tố tụng, đã gây ra rất nhiều khó khăn cho cơ quan thi hành án dân sự trong việc tổ chức thi hành các bản án, quyết định bị xem xét lại theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm.

Tại thành phố Hồ Chí Minh có một vụ việc điển hình cho thực trạng Hội đồng xét xử không xem xét đến kết quả thi hành án mà cơ quan thi hành án đã thực hiện là "Kỳ án" liên quan đến tranh chấp căn nhà số 36 Nguyễn Thị Diệu tại Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, vụ án này đã hơn 15 năm vẫn chưa thi hành án xong mà nguyên nhân chủ yếu là do bản án bị xét xử đi, xét xử lại quá nhiều lần (có hơn 12 Bản án, quyết định của các cấp tòa). Nhưng trong các lần xét xử sau thì cơ quan có thẩm quyền đã không xem xét đến kết quả mà cơ quan thi hành án đã thực hiện đối với bản án đã có hiệu lực trước đó, mặc dù cơ quan thi hành án đã nhiều lần có văn bản thông báo kết quả thi hành án, đồng thời đề nghị các cấp xét xử xem xét một cách toàn diện, giải quyết đối với phần bản án quyết định đã thi hành. Tuy nhiên, đến năm 2017, sau khi BLTTDS năm 2015 có hiệu lực thì những đề nghị của Cơ quan THADS mới được chấp nhận, lúc này thì thiệt hại xảy ra cho các bên liên quan đã rất lớn.

Để khắc phục tình trạng trên thì Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đã có những sửa đổi bổ sung kịp thời, cụ thể:

Tại Khoản 4 Điều 217 về đình chỉ giải quyết vụ án dân sự đã quy định "Đối với vụ án được xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm sau khi có quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm mà Tòa án quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án thì Tòa án đồng thời phải giải quyết hậu quả của việc thi hành án, các vấn đề khác có liên quan (nếu có); trường hợp nguyên đơn rút đơn khởi kiện hoặc đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt thì việc đình chỉ giải quyết vụ án phải có sự



đồng ý của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan”.

Đồng thời, tại Điều 346 về bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật và đình chỉ giải quyết vụ án và Khoản 2 Điều 347 về sửa một phần hoặc toàn bộ bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật cũng đã có quy định *“Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án đã thi hành được một phần hoặc toàn bộ thì Hội đồng xét xử giám đốc thẩm phải giải quyết hậu quả của việc thi hành án”.*

Chúng tôi cho rằng, đây là những quy định phù hợp với thực tiễn, đảm bảo sự gắn kết giữa quá trình xét xử của Tòa án và quá trình tổ chức thi hành án của Cơ quan THADS và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và đã được đưa ra thi hành, nhưng có kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm. Đồng thời, nó cũng đảm bảo cho việc xem xét, giải quyết của tòa án được khách quan, toàn diện và đặc biệt là đảm bảo cho quá trình tổ chức thi hành án được kịp thời, hiệu quả.

3. Kiến nghị

Với những sửa đổi, bổ sung kịp thời của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm như đã nêu trên, thì hiện nay sẽ không còn tình trạng giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật mà Hội đồng xét xử lại không xem xét đến kết quả thi hành án, trừ trường hợp Cơ quan THADS không thông báo kết quả cho Tòa án biết. Do vậy, nếu có quyết định, bản án xét xử lại theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm mà Hội đồng xét xử không xem xét đến kết quả thi hành án thì chỉ có hai trường hợp xảy ra:

Trường hợp thứ nhất, Cơ quan THADS đã không thông báo kết quả thi hành án cho Tòa án biết, trong trường hợp này, trách nhiệm thuộc về Cơ quan THADS, mà trực tiếp là Chấp hành viên đang trực tiếp thi hành vụ việc.

Trường hợp thứ hai, nếu Cơ quan THADS đã không thông báo kết quả thi hành án cho Tòa án biết mà Hội đồng xét xử không xem xét thi Hội đồng xét xử đã vi phạm thủ tục tố tụng.

Đối với trường hợp thứ nhất thì phải xem xét trách nhiệm của Cơ quan THADS và những người liên quan để xử lý theo quy định. Đối với trường hợp thứ hai thì phải xem xét lại bản án, quyết định của cơ quan xét xử.

Theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự hiện nay thì việc tổ chức thi hành án đối với quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm hoặc bản án, quyết định xét xử lại sau khi đã có quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm hiện nay sẽ phải thi hành đúng nội dung của các bản án, quyết định đó. Vì nội dung, kết quả của việc thi hành án đã được Hội đồng xem xét một cách toàn diện trong quá trình xét xử. Chính vì vậy, các quy định tại Khoản 3 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Luật THADS không còn phù hợp với thực tiễn.

Do vậy, chúng tôi đề nghị bỏ quy định tại Khoản 3 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Luật THADS. Đồng thời, bổ sung quy định *“Đối với phần bản án, quyết định của Tòa án hủy, sửa bản án, quyết định của Tòa án cấp dưới hoặc quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm tuyên hủy bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án đã xét xử vụ án và đình chỉ giải quyết vụ án mà phần tài sản trong bản án, quyết định bị hủy đã thi hành được một phần hoặc đã thi hành xong mà trong quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm hoặc quyết định đình chỉ giải quyết vụ án không xem xét đến kết quả thi hành án đã thi hành thì Cơ quan thi hành án dân sự đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét lại bản án, quyết định của tòa án”* Tuy nhiên, để sửa đổi, bổ sung những quy định tại Luật THADS thì cần phải có thời gian. Vì vậy, trước mắt cơ quan có thẩm quyền cần có văn bản hướng dẫn cho Cơ quan THADS thi hành các quy định tại Điều 135, 136 phù hợp với thực tế và phù hợp với các quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để tránh tình trạng Cơ quan THADS vẫn cứ áp dụng các quy định tại các điều luật trên đề thi hành, gây khó khăn, phức tạp cho quá trình tổ chức thi hành án./.